

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TH  
TỈNH TH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **334/2020/HS-ST**  
Ngày: 24/ 8/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH, TỈNH TH**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Thanh Trúc

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Tuấn Hường

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TH

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH tham gia phiên tòa:** Bà Thái Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 330/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 351/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lý Văn L - tên gọi khác: Không; sinh năm 1991 tại TH; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Xóm Đ, xã H, huyện Đ, tỉnh TH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Lý Văn L1, sinh năm 1966 và con bà Vũ Thị S, sinh năm 1969; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không;

Tiền sự: Tại Quyết định số 177/2017/QĐ – TA ngày 13/12/2017 Tòa án nhân dân thành phố TH quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 12 tháng. Đã chấp hành xong ngày 16/11/2018.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2020 cho đến nay.

*(Có mặt tại phiên tòa)*

**- Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Đức M, sinh năm 1960- trú tại tổ X, phường Q, thành phố TH *(Vắng mặt)*

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 28/4/2020, tổ công tác Công an phường Q, thành phố TH làm nhiệm vụ tại khu vực sau Trung tâm thương mại VinCom thuộc tổ X của phường thì phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên khai tên là Lý Văn L và tự giác lấy từ tay trái 01 gói giấy nhỏ màu vàng trong có chứa chất bột màu trắng (L khai là Heroine) giao nộp. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày trên, tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Lý Văn L có khối lượng 0,184 gam, lấy toàn bộ số chất bột màu trắng trên niêm phong ký hiệu A gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 608/KL -KTTHS ngày 06/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TH kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,184 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Lý Văn L khai nhận: Khoảng 13 giờ ngày 28/4/2020 L đi bộ từ khu vực chợ Đ, thành phố TH đến khu vực sau Trung tâm thương mại Vincom thuộc tổ X, phường Q để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây L mua của một nam thanh niên không quen biết 01 gói Heroine được gói bằng giấy màu vàng với giá 100.000đ. Mua xong, L cầm gói Heroine ở tay trái và đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác của Công an phường Q phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng như trên.

Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A (bên trong chứa chất ma túy – là mẫu vật hoàn lại sau giám định);

Bản Cáo trạng số 324/CT -VKSTPTN ngày 13 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH đã truy tố bị cáo Lý Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, Lý Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến.

Trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lý Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt Lý Văn L từ 24 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 01bì niêm phong ký hiệu A (bên trong chứa chất ma túy – là mẫu vật hoàn lại sau giám định);

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội.

Phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tố tụng của các cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, khách quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản cân xác định khối lượng, biên bản mở niêm phong vật chứng, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ, kết luận giám định. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 28/4/2020, tại khu vực tổ X, phường Q, thành phố TH, Lý Văn L đang có hành vi tàng trữ 0,184 gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS

#### **Nội dung điều luật:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

*a, b...*

*c, Heroine, Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05gam.*

Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc

quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xét xử nghiêm minh để đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo chưa có tiền án. Năm 2017 Tòa án nhân dân thành phố TH quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 12 tháng, chấp hành xong ngày 16/11/2018. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội nhưng không chịu tu dưỡng bản thân mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Xét cần lên cho bị cáo một mức án thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

Mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa xác định bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, mua ma túy về sử dụng không mang tính chất vụ lợi. Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án:

Cần tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong đúng quy định ký hiệu A (bên trong có chứa mẫu A còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A). Mặt sau bì niêm phong có 02(hai) dấu tròn đỏ của phòng KTHS – Công an tỉnh TH và chữ ký ghi họ tên: Trương Đăng T, Bàn Văn T.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về nguồn gốc số Heroin bị thu giữ, bị cáo khai mua của một nam thanh niên tại khu vực phường Q. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TH không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Lý Văn L 24(Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/4/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong đúng quy định ký hiệu A (bên trong có chứa mẫu A còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A). Mặt sau bì niêm phong có 02(hai) dấu tròn đỏ của phòng KTHS – Công an tỉnh TH và chữ ký ghi họ tên: Trương Đăng T, Bàng Văn T.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận số 393 ngày 16/7/2020 giữa Công an thành phố TH với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TH)*

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lý Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- Công an thành phố TH;
- Chi cục THADS thành phố TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Thị Thanh Trúc**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Thị Thanh Trúc**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND thành phố TH;
- Công an thành phố TH;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- Chi cục THADS thành phố TH;
- Sở tư pháp tỉnh TH;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**Trương Thị Thanh Trúc**







**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**